

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TỔ CHỨC NGÀY 18/6/2023**

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
1	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	15/03/2001	Nghệ An	Kinh	5.7	6.5	1287/QĐ244/2023	TH005793	
2	Trần Ngọc Ánh	Nữ	25/12/1998	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	1288/QĐ244/2023	TH005794	
3	Lê Thị Linh Chi	Nữ	02/12/2001	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	1289/QĐ244/2023	TH005795	
4	Lê Thị Thanh Dung	Nữ	13/02/2001	Hà Tĩnh	Kinh	6.3	8.5	1290/QĐ244/2023	TH005796	
5	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	14/12/2003	Nghệ An	Kinh	7.0	6.0	1291/QĐ244/2023	TH005797	
6	Đặng Thị Giang	Nữ	26/03/1999	Nghệ An	Kinh	6.7	8.0	1292/QĐ244/2023	TH005798	
7	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	10/05/1999	Nghệ An	Kinh	6.7	9.0	1293/QĐ244/2023	TH005799	
8	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	18/08/1999	Nghệ An	Kinh	6.7	9.0	1294/QĐ244/2023	TH005800	
9	Bùi Đình Hạnh	Nam	17/02/1988	Nghệ An	Kinh	6.3	7.0	1295/QĐ244/2023	TH005801	
10	Hà Thị Thanh Hiền	Nữ	15/02/2001	Thanh Hóa	Kinh	7.0	7.0	1296/QĐ244/2023	TH005802	
11	Cao Việt Hoàng	Nam	16/01/2000	Nghệ An	Kinh	6.3	8.5	1297/QĐ244/2023	TH005803	
12	Nguyễn Thị Huế	Nữ	20/07/1992	Nghệ An	Kinh	5.7	6.0	1298/QĐ244/2023	TH005804	
13	Phan Thị Linh Huệ	Nữ	14/03/2001	Nghệ An	Kinh	7.0	9.0	1299/QĐ244/2023	TH005805	
14	Nguyễn Thị Hương	Nữ	14/10/1979	Nghệ An	Kinh	6.3	6.0	1300/QĐ244/2023	TH005806	
15	Phạm Thị Lan	Nữ	26/08/1988	Nghệ An	Kinh	5.0	6.0	1301/QĐ244/2023	TH005807	
16	Ngô Mỹ Linh	Nữ	18/02/1994	Nghệ An	Kinh	5.7	7.5	1302/QĐ244/2023	TH005808	
17	Nguyễn Phan Hoài Linh	Nữ	10/03/2002	Hà Tĩnh	Kinh	5.7	8.5	1303/QĐ244/2023	TH005809	
18	Thái Hoài Linh	Nam	06/04/1999	Vũng Tàu	Kinh	7.3	8.0	1304/QĐ244/2023	TH005810	
19	Nguyễn Thị Long	Nữ	04/12/1979	Nghệ An	Kinh	5.7	7.5	1305/QĐ244/2023	TH005811	
20	Hồ Thị Lý	Nữ	16/05/1999	Thừa Thiên Huế	Kinh	7.0	9.5	1306/QĐ244/2023	TH005812	
21	Vũ Thị Mai	Nữ	20/05/1982	Nghệ An	Kinh	5.7	6.5	1307/QĐ244/2023	TH005813	
22	Trần Thị Thảo Nguyên	Nữ	01/08/1998	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	1308/QĐ244/2023	TH005814	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
23	Đinh Thị Nhâm	Nữ	25/09/1979	Nghệ An	Kinh	7.0	9.5	1309/QĐ244/2023	TH005815	
24	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	30/10/1997	Nghệ An	Kinh	6.7	9.0	1310/QĐ244/2023	TH005816	
25	Lê Hồng Nhung	Nữ	25/06/1998	Thanh Hóa	Kinh	5.7	7.0	1311/QĐ244/2023	TH005817	
26	Ngụy Hồng Sơn	Nam	07/06/1974	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	1312/QĐ244/2023	TH005818	
27	Hồ Thị Thanh	Nữ	17/01/1991	Nghệ An	Kinh	5.7	7.5	1313/QĐ244/2023	TH005819	
28	Mai Thị Thảo	Nữ	05/04/2000	Thanh Hóa	Thái	7.3	9.5	1314/QĐ244/2023	TH005820	
29	Nguyễn Thị Hoài Thi	Nữ	26/03/2001	Nghệ An	Kinh	7.3	7.5	1315/QĐ244/2023	TH005821	
30	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	13/02/2001	Nghệ An	Kinh	7.3	8.0	1316/QĐ244/2023	TH005822	
31	Hoàng Thu Thủy	Nữ	21/01/1999	Sơn La	Kinh	6.7	9.0	1317/QĐ244/2023	TH005823	
32	Đặng Thị Trà	Nữ	01/07/1999	Nghệ An	Kinh	6.0	8.0	1318/QĐ244/2023	TH005824	
33	Bùi Thu Trang	Nữ	06/08/1999	Thái Bình	Kinh	6.3	7.5	1319/QĐ244/2023	TH005825	
34	Ngô Thị Trang	Nữ	20/01/1995	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	1320/QĐ244/2023	TH005826	
35	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	04/07/1983	Nghệ An	Kinh	6.7	8.0	1321/QĐ244/2023	TH005827	
36	Trần Thị Minh Trang	Nữ	22/03/1999	Thanh Hóa	Kinh	6.3	8.0	1322/QĐ244/2023	TH005828	
37	Đặng Thùy Trang	Nữ	20/08/1999	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	1323/QĐ244/2023	TH005829	
38	Sầm Thị Kiều Trinh	Nữ	29/03/1993	Nghệ An	Kinh	7.0	7.0	1324/QĐ244/2023	TH005830	
39	Thái Thị Thanh Vân	Nữ	09/03/2002	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	1325/QĐ244/2023	TH005831	
40	Nguyễn Thị Vân	Nữ	27/07/1999	Thanh Hóa	Thái	6.3	8.5	1326/QĐ244/2023	TH005832	
41	Nguyễn Thị Vui	Nữ	04/08/1991	Nghệ An	Kinh	6.0	6.0	1327/QĐ244/2023	TH005833	
42	Trương Thị Vui	Nữ	14/04/1999	Thái Bình	Kinh	6.3	9.0	1328/QĐ244/2023	TH005834	
43	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	16/07/1992	Nghệ An	Kinh	7.3	9.0	1329/QĐ244/2023	TH005835	
44	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	06/03/2002	Hà Tĩnh	Kinh	6.3	6.0	1330/QĐ244/2023	TH005836	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			

